

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-PT

Ngày 27 - 6 -2022

V/v tranh chấp về Hôn nhân & gia đình.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Hải Yến

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Duy Luân

Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Tr - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*

Bà Nhâm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLPT-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2022 về tranh chấp về Hôn nhân và gia đình.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Th B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2022/QĐ - PT ngày 04 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Phạm Trịnh Thùy Tr, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Số nhà 38, ngõ 75, đường X Đ , tổ dân phố 02, phường X T , quận B T L , thành phố Hà Nội.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tr:* Ông Nguyễn Xuân H – Luật sư công ty Luật TNHH Thượng Sách – Đoàn Luật sư Hà Nội

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số nhà 45, tổ 12 (tổ 37 cũ), phường B X , thành phố Th B , tỉnh Thái Bình.

*- Người kháng cáo:* Chị Phạm Trịnh Thùy Tr - nguyên đơn trong vụ án.

(Tại phiên tòa có mặt các đương sự)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

### **Nguyên đơn – chị Phạm Trinh Thùy Tr trình bày**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 25/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường X T , quận B , thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, tranh chấp và không tìm được tiếng nói chung. Tháng 7 năm 2018 anh C đi Nhật Bản đến tháng 6 năm 2021 thì về nước. Từ khi anh C đi Nhật Bản vợ chồng chị vẫn mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không quan tâm đến nhau, đến khi anh C về nước vợ chồng vẫn tiếp tục mâu thuẫn và không thể hàn gắn được. Vì vậy chị Tr đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh C.

- Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Nguyễn Hoàng Gia B , sinh ngày 27/7/2016. Chị Tr hiện đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại Hà Nội, chị Tr làm việc tại Công ty cổ phần công nghệ trực tuyến Skysoft tại Hà Nội, mức thu nhập từ 7.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Chị Tr đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng và yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **Bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện, hoàn cảnh thời gian anh chị kết hôn đúng như chị Tr đã trình bày. Anh C xác định vợ chồng anh đã mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân. Vì vậy, nay chị Tr xin ly hôn anh, anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng anh có một con chung như chị Tr đã trình bày. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì hiện tại con chung đang sinh sống ổn định cùng anh C, anh C có chỗ ở ổn định, có mức thu nhập ổn định từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và làm việc giờ hành chính, có thời gian đưa đón con chung đi học. Anh C không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản án số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã quyết định:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Khoản 5 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Trinh Thùy Tr được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Gia B , sinh ngày 27/7/2016 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Trinh Thùy Tr và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/3/2022, chị Phạm Trinh Thùy Tr kháng cáo phần nuôi con chung của bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao con chung Nguyễn Hoàng Gia B cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung với các lý do: cháu B sống với mẹ từ bé, anh C chỉ đón cháu về ở cùng từ tháng 10/2021, khi đón cháu B anh C không hỏi ý kiến của chị, chỉ khi đón cháu xong anh C mới thông báo cho chị. Hiện tại chị có chỗ ở riêng ổn định, trong khi anh C đang ở cùng bố mẹ, công việc của chị ổn định có thời gian đưa đón con, còn công việc của anh C làm thị trường, thời gian giờ giấc không đảm bảo. Mặt khác, cháu B chuẩn bị đi học, tiếp xúc với môi trường giáo dục chữ, cần phải quan tâm nhiều hơn đến việc đọc sách, tâm sự, chia sẻ với cháu hàng ngày, cách dạy con của anh C không khoa học, sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển của con.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Phạm Trinh Thùy Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, các ý kiến đã trình bày trong đơn kháng cáo, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tr trình bày:*

- Về điều kiện chỗ ở: Chị Tr và anh C đều có chỗ ở ổn định.

- Về mức thu nhập: các tài liệu có trong hồ sơ và các tài liệu do anh C xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm có sự mâu thuẫn nhau về ngày ký Hợp đồng lao động của anh C, không thể hiện việc đóng bảo hiểm nên không có căn cứ xác định mức thu nhập của anh C, đề nghị HĐXX xét xử xem xét xem có sự giả mạo đối với các tài liệu mà anh C xuất trình không; anh C có công việc làm thêm tại nhà nhưng không xuất trình được các căn cứ chứng minh đối với nguồn thu nhập này. Chị Tr làm việc

tại Công ty cổ phần công nghệ trực tuyến Skysoft, có Hợp đồng lao động, có đóng bảo hiểm, mức thu nhập ổn định từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Do đó về thu nhập của chị Tr ổn định hơn anh C.

- Về thời gian chăm sóc con chung: Chị Tr làm việc theo giờ hành chính, nơi làm việc gần nhà nên có thời gian để chăm sóc con chung, còn có sự giúp đỡ của gia đình. Anh C làm công việc thị trường, thời gian không ổn định, bên cạnh đó còn có việc làm thêm tại nhà rất bận, không thể có thời gian chăm sóc con nhiều như chị Tr.

Từ những ý kiến trên, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Tr, sửa bản án sơ thẩm, giao con chung cho chị Tr nuôi dưỡng.

*Anh Nguyễn Văn C trình bày:* Công việc của anh tại Công ty Tr L Th chủ yếu làm việc trên máy tính, ít phải đi thị trường, đối với Hợp đồng lao động do công ty anh đang làm là công ty của gia đình nên khi làm không để ý đến việc ký hợp đồng lao động, còn công việc làm thêm tại nhà anh đã thuê người, anh có đủ thời gian, điều kiện, thu nhập để nuôi con. Thực tế, cháu B ở với anh được chăm sóc, học hành, phát triển tốt, cháu đang chuẩn bị vào lớp một, đã được nhà trường tiếp nhận, đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Tr.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thì không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Phạm Trịnh Thùy Tr làm trong hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn thấy: Chị Tr kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc giao con chung Nguyễn Hoàng Gia B cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng với các lý do: chị Tr có điều kiện về kinh tế, điều kiện về thời gian, chỗ ở tốt hơn để nuôi con chung. Anh C không đồng ý yêu cầu kháng cáo của chị Tr và đề nghị được nuôi con. Tại giai đoạn phúc thẩm chị Tr, anh C đều xuất trình thêm các tài liệu về việc làm, thu nhập, chỗ ở. Hội đồng xét xử thấy: Về điều kiện

kinh tế chị Tr và anh C đều có việc làm, có mức thu nhập ổn định, ngang nhau, có khả năng nuôi con chung. Về điều kiện chăm sóc con chung, chị Tr và anh C có tính chất công việc như nhau, có thể đưa đón con chung đi học và cũng đều có người thân giúp đỡ về việc chăm sóc con chung, anh chị đều có chỗ ở ổn định. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu Gia B đang sinh sống ổn định cùng anh C, cháu được học hành đầy đủ, phát triển tốt (có xác nhận của Trường mầm non B X , thành phố Th B ), hiện tại đã được tiếp nhận vào học lớp 1 tại Trường Tiểu học L T Tr , thành phố Th B , trong thời gian cháu B ở với anh C, anh C vẫn tạo điều kiện cho chị Tr thăm con, không cấm cản. Việc ổn định cuộc sống, môi trường, việc học tập của con chung là điều cần thiết để xem xét khi Tòa án giải quyết việc giao cho ai nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá các điều kiện về kinh tế, công việc của các đương sự, xem xét đến sự ổn định phát triển của con chung để giao con chung cho anh C nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Tòa án cấp phúc thẩm cần giữ nguyên quyết định này, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Tr.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của chị Tr không được chấp nhận nên chị Tr phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308. Không chấp nhận kháng cáo của Phạm Trinh Thùy Tr. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ – ST ngày 25/02/2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về phần nuôi con chung.

Giao cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng Gia B , sinh ngày 27/7/2016. Chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Tr đã nộp tại biên lai số 0000519 ngày 08/3/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Th B , tỉnh Thái Bình sang để thi hành án.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án, Thi hành án tp Th B , tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân p. B X , tp. Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA - PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lương Hải Yến**